

Số: **840**/QĐ-UBNDT

Hà Nội, ngày **14** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch “Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025”

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch “Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025”. (Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, Vụ Dân tộc thiểu số chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Các Bộ: LĐTBXH, Tài chính, TTTT;
- Cơ quan CTDT các tỉnh, thành phố (đề t/h);
- Thứ trưởng, PCN Hoàng Thị Hạnh;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, DTTS (5), KHTC (5). **33**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lệnh

KẾ HOẠCH

“Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025”

(Kèm theo Quyết định số 840 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Căn cứ Quyết định 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 năm 2021 về việc Phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030, Ủy ban Dân tộc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng hiệu quả của các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới và phát huy các phong tục tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, góp phần thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi .

Góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong thực hiện bình đẳng giới và nâng cao vị thế của phụ nữ ở vùng DTTS, góp phần thúc đẩy thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc ít người thực hiện chính sách pháp luật về bình đẳng giới có hiệu quả bằng các nội dung, hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với vùng đồng bào DTTS&MN. Phân đầu đến năm 2025:

+ 100% cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh và Trung ương xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hàng năm.

+ 80-100% hộ gia đình là người dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận thông tin về chính sách pháp luật về bình đẳng giới.

+ 100% già làng, trưởng bản, người có uy tín ở các xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sinh sống được phổ biến pháp luật về bình đẳng giới và tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về tuyên truyền chính sách pháp luật về bình đẳng giới.

+ Nhận thức về bình đẳng giới của nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 5-10% so với năm 2021.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ truyền thông giỏi tiếng dân tộc theo địa bàn để phát huy hiệu quả truyền thông về bình đẳng giới:

+ 100% cán bộ làm công tác dân tộc, làm công tác liên quan đến bình đẳng giới được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động bình đẳng giới.

+ Đạt 95% các địa phương xây dựng quy ước, hương ước của cộng đồng dân tộc thiểu số và miền núi đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

- Phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về bình đẳng giới; cơ quan công tác dân tộc địa phương tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới vùng đồng bào DTTS&MN.

2. Đẩy mạnh truyền thông về bình đẳng giới cho đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với nhiều nội dung, hình thức, cách làm sáng tạo, phong phú phù hợp với trình độ, lứa tuổi, tập quán từng vùng miền, đối tượng.

3. Phát huy vai trò của đội ngũ già làng, trưởng bản, người có uy tín trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và phát huy các phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của dân tộc góp phần thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới.

4. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, đặc biệt có dự án liên quan đến phụ nữ, trẻ em dân tộc thiểu số rất ít người và bình đẳng giới.

5. Bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác dân tộc và bình đẳng giới ở cấp cơ sở; đào tạo theo lộ trình đội ngũ cán bộ truyền thông giỏi tiếng dân tộc theo địa bàn để phát huy hiệu quả truyền thông về bình đẳng giới.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sinh sống:

- Tổ chức tập huấn và phổ biến giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ xã, thôn, bản, già làng, trưởng bản, người có uy tín.

- Tổ chức tuyên truyền trên báo, tạp chí, cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc và trên kênh sóng phát thanh, truyền hình thiết yếu của trung ương, địa phương các nội dung về bình đẳng giới cung cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức mít tinh, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác các tác phẩm tuyên truyền có nội dung bình đẳng giới hướng tới đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức thi tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực gia đình gắn với phát huy giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc cho đồng bào DTTS và miền núi.

2. Sản xuất phim tài liệu, audio spot (file âm thanh) về nội dung bình đẳng giới bằng tiếng Việt và tiếng DTTS để phát trên truyền hình, phát thanh, hệ thống loa truyền thanh, cổng thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác.

3. Biên soạn, xây dựng tài liệu, lựa chọn nội dung phù hợp xuất bản sổ tay và cung cấp tài liệu, ấn phẩm truyền thông (tờ rơi, pano, áp phích...) về bình đẳng giới có chất lượng hướng tới đối tượng là đồng bào DTTS và miền núi.

4. Xây dựng và nhân rộng các mô hình về bình đẳng giới ở xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sinh sống.

5. Mở các lớp đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ truyền thông giỏi tiếng dân tộc theo địa bàn về bình đẳng giới hướng tới đối tượng là cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bình đẳng giới, công chức cấp xã trong các tổ chức như mặt trận tổ quốc, hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên, ... đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng bản.

6. Huy động các nguồn lực từ cộng đồng, các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước tham gia thực hiện các hoạt động về bình đẳng giới tại vùng DTTS.

7. Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng bình đẳng giới và công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bình đẳng giới.

8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác có liên quan do yêu cầu của thực tiễn phát sinh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách dân tộc của Nhà nước về công tác dân tộc.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí dự kiến thực hiện trong 5 năm là: 22 tỷ đồng

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Ủy ban Dân tộc. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc

a) Vụ Dân tộc thiểu số:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; là đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tham mưu, chỉ đạo triển khai Kế hoạch, đôn đốc, tiếp nhận thông tin, đánh giá kết quả và tổng hợp tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban và các bộ, ngành cơ quan có liên quan theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào DTTS&MN; có lộ trình đào tạo cán bộ truyền thông giỏi tiếng dân tộc theo địa bàn phụ trách để phát huy hiệu quả truyền thông về bình đẳng giới; tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN người phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn việc lập kế hoạch, dự toán hàng năm thực hiện các hoạt động triển khai Kế hoạch;

c) Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc và các đơn vị liên quan của Ủy ban Dân tộc: Chủ động phối hợp và tổ chức thực hiện tuyên truyền, giới thiệu các nội dung, tình hình triển khai, kết quả đạt được của Dự án.

2. Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các sở, ban, ngành của địa phương phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố bố trí kinh phí thực hiện.

- Tổ chức lồng ghép nhiệm vụ bình đẳng giới vùng đồng bào DTTS&MN vào Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của địa phương; trợ giúp pháp lý cho đồng bào DTTS khi cần thiết.

- Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch tại địa phương với Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Định kỳ (6 tháng và hằng năm), sơ kết giữa kỳ (năm 2023) và tổng kết có báo cáo gửi về Ủy ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

ỦY BAN DÂN TỘC**PHỤ LỤC****Nội dung và kinh phí thực hiện “Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025”**

(Kèm theo Quyết định số **840** /QĐ-UBND ngày **14** tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung công việc	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Tổng kinh phí thực hiện	0	4.850	5.350	5.750	6.050
I	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sinh sống	0	2.300	2.500	3.000	3.100
1	Tổ chức tập huấn và phổ biến giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ xã, thôn, bản, già làng, trưởng bản, người có uy tín.		500	500	500	500
2	Tổ chức tuyên truyền trên báo, tạp chí, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc và trên kênh sóng phát thanh, truyền hình thiết yếu của trung ương, địa phương các nội dung về bình đẳng giới cung cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		500	500	500	500
3	Tổ chức mít tinh, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác các tác phẩm tuyên truyền có nội dung bình đẳng giới hướng tới đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (tùy tình hình cụ thể của từng năm sẽ lựa chọn nhiệm vụ phù hợp)		600	500	500	600



STT	Nội dung công việc	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4	Tổ chức cuộc thi tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực gia đình gắn với phát huy giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc cho đồng bào DTTS và miền núi.		700	1.000	1.500	1.500
II	Sản xuất phim tài liệu, audio spot (file âm thanh) về nội dung bình đẳng giới bằng tiếng Việt và tiếng DTTS để phát trên kênh truyền hình, phát thanh, hệ thống loa truyền thanh, cổng thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác	0	860	800	800	800
1	Sản xuất phim tài liệu chuyên san bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số		600	500	500	500
2	Sản xuất các audio spot (file âm thanh) bằng tiếng Việt và tiếng DTTS		260	300	300	300
III	Biên soạn, xây dựng tài liệu, lựa chọn nội dung phù hợp xuất bản sổ tay và cung cấp tài liệu, ấn phẩm truyền thông (tờ rơi, pano, áp phích ...) về bình đẳng giới có chất lượng hướng tới đối tượng là đồng bào DTTS và miền núi		950	650	950	650
1	Biên soạn, xuất bản tờ gấp, pano, áp phích tuyên truyền: về nội dung bình đẳng giới và phòng, ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; Giới thiệu chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới		300	300	300	300
2	Sản xuất đặc san có nội dung về bình đẳng giới		650	350	650	350
IV	Xây dựng và nhân rộng các mô hình về bình đẳng giới ở xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sinh sống	0	140	100	100	100

STT	Nội dung công việc	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
V	Đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ truyền thông giới tiếng dân tộc theo địa bàn về bình đẳng giới	0	420	700	700	700
	Mở các lớp đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ truyền thông giới tiếng dân tộc theo địa bàn về bình đẳng giới hướng tới đối tượng là cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bình đẳng giới, công chức cấp xã trong các tổ chức như: mặt trận tổ quốc, hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thành niên, ...đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng bản		420	700	700	700
VI	Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng bình đẳng giới và công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bình đẳng giới	0	180	600	200	700
1	Tổ chức kiểm tra, khảo sát, thống kê		180	200	200	200
2	Tổ chức hội thảo đánh giá		0	300		300
3	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết		0	100		200

